TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 49/2026/QĐST-HNGĐ	

Hải Phòng, ngày 23 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 91/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 03 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H; địa chỉ: Số A L9 K, Tổ dân phố V, phường A, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Phạm Hữu D; địa chỉ: Số A L9 K, Tổ dân phố V, phường A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 03 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Hữu D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Hữu D.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Hữu D có 02 con chung Phạm Quang H1, sinh ngày 21/10/2002 và Phạm Ngọc H2, sinh ngày 05/9/2004. Các con chung Phạm Quang H1, Phạm Ngọc H2 đã trưởng thành, Tòa án không giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Hữu D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng N nộp 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng (biên lai thu tiền số 0002398 ngày 05/03/2026). Trả lại cho chị Nguyễn Thị H số tiền 150.000đồng.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2-Hải Phòng;
- Đương sự;
- UBND phường An Biên, thành phố Hải Phòng (trước đây là phường An Dương,, quận Lê Chân ĐKKH số 039/2002);
- THA dân sự thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương